TÒA ÁN NHÂN DÂN **Quận Bình Thủy** **Thành phố Cần Thơ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 04/2021/HN-ST
Ngày: 12/01/2021
V/v "*Tranh chấp ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THUỶ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà ***Nguyễn Thị Hà***.
- Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà ***Trần Vĩnh Hạnh***.

2/ Ông ***Hồ Ngọc Hỷ***.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà ***Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương*** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy tham gia phiên tòa: Bà ***Nguyễn Thị Thùy Dương*** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 356/TLST - HNGĐ ngày 12/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 595/2020/QĐST – HNGĐ ngày 24/12/2020 về việc "Tranh chấp ly hôn" giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị X**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: KV BPB, LT, BT, CT

Bị đơn: Ông **Mai Văn H**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: KV BPB, LT, BT, CT

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt

NHẬN THẤY

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị X trình bày:

Bà và ông Mai Văn H qua tìm hiểu, tự nguyện tiến tới hôn nhân năm 1999 nhưng đến năm 2008 mới đăng ký kết hôn theo quy định và được Ủy ban nhân dân phường Long Tuyền, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ cấp giấy chứng nhận kết hôn số 136, quyển số I/2008 ngày 30/9/2008. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2009 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông H có người phụ nữ khác bên ngoài khi về nhà thì thường X sử dụng bạo lực gia đình, áp bức tinh thần của bà dẫn đến vợ chồng thường X cãi vã, bà đã cố gắng nhẫn nhịn vì con nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Qua nhiều lần suy nghĩ bà nhận thấy không thể tiếp tục níu kéo hôn nhân, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không thể tiếp tục, mục

đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Mai Văn H.

Về con chung: Bà và ông H có 02 con chung tên Mai Cẩm T (nữ), sinh ngày 08/02/2001 và Mai Ngọc A (nữ), sinh ngày 29/9/2002; hiện hai con chung đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà xác định trong thời kỳ hôn nhân bà và ông Hiền không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Mai Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến. Do ông H vắng mặt nên việc hòa giải không tiến hành được.

Do đó, Tòa án thực hiện việc triệu tập và thông báo xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định pháp luật. Bị đơn vẫn tiếp tục vắng mặt, nên vụ án được đưa ra xét xử công khai.

Tại phiên tòa hôm nay,

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với ông Mai Văn H. Về con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết . Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn vắng mặt không rõ lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy phát biểu ý kiến:

- Về việc chấp hành pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ các quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng chấp hành pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp thuận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Nguyễn Thị X và ông Mai Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện vào năm 1999 nhưng đến năm 2008 mới đăng ký kết hôn theo quy định và được Ủy ban nhân dân phường Long Tuyền, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ cấp giấy chứng nhận kết hôn số 136, quyển số I /2008 ngày 30/9/2008 nên có cơ sở xác định đây là hôn nhân hợp pháp thuộc ngành luật Hôn nhân và Gia đình điều chỉnh và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông Mai Văn H có địa chỉ cư trú tại quận Bình Thủy nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Nguyễn Thị X, nhận thấy nguyên nhân mâu thuẫn giữa nguyên đơn và bị đơn phát sinh từ việc vợ chồng thiếu sự quan tâm, chăm sóc giúp đỡ và chia sẻ với nhau trong cuộc sống gia đình dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt, bản thân ông Hiền có tình

cảm với người khác , giữa vợ chồng không thể cùng nhau xây dựng cuộc sống hôn nhân hạnh phúc mặc dù đã cố gắng tìm giải pháp hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Hiện nay, nguyên đơn xác định không còn tình cảm vợ chồng với bị đơn, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên yêu cầu được ly hôn. Bị đơn đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên không ghi nhận được giải pháp hàn gắn hạnh phúc gia đình. Nhận thấy, mâu thuẫn giữa nguyên đơn và bị đơn đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó thiết nghĩ yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận.

[3] Về con chung: Nguyên đơn xác định trong thời gian chung sống, nguyên đơn và bị đơn có hai con chung là cháu Mai Cẩm T (nữ), sinh ngày 08/02/2001 và Mai Ngọc A (nữ), sinh ngày 29/9/2002. Hai con chung đều đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn xác định trong thời kỳ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn không có tài sản chung, nợ chung. Bị đơn vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến về tài sản chung, nợ chung. Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn không yêu cầu giải quyết về phần tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét. Do đó, để đảm bảo quyền lợi cho các bên nên tách phần tài sản chung và nợ chung ra giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu và có đủ cơ sở chứng minh.

[5] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 232, Điều 238, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị X với ông Mai Văn H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị X được ly hôn với ông Mai Văn H.

2. Về con chung: Con chung Mai Cẩm T (nữ), sinh ngày 08/02/2001 và Mai Ngọc A (nữ), sinh ngày 29/9/2002 đều đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra xem xét giải quyết. Tách ra giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị X phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng án phí bà X đã nộp theo biên lai thu số 004757 ngày 12/10/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thành án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

*Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- THA Q. Bình Thủy;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hà